

ĐÁP LỜI ĐỒNG Ý. TẢ NGẮN VỀ BIỂN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đáp lại lời đồng ý trong một số tình huống giao tiếp đơn giản cho trước BT1.
- Viết được những câu trả lời về cảnh biển (đã nói ở tiết Tập làm văn tuần trước – BT2).

2. **Kỹ năng:** Rèn cho học sinh viết câu, đáp lời đồng ý.

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, Tranh minh họa cảnh biển ở tuần. Các tình huống viết vào giấy.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none">- GV kết hợp với TBHT tổ chức cho HS sắm vai và xử lý tình huống sau:- Gọi 2 học sinh hoạt động theo cặp trong các tình huống sau:<ul style="list-style-type: none">+ <i>Tình huống 1:</i> Học sinh 1: Hỏi mượn bạn cái bút. Học sinh 2: Nói đồng ý. Học sinh 1: Đáp lại lời đồng ý của bạn.+ <i>Tình huống 2:</i> Học sinh 1: Đề nghị bạn làm trực nhật hộ vì bị ốm. Học sinh 2: Nói đồng ý. Học sinh 1: Đáp lại lời đồng ý của bạn.- Nhận xét, tuyên dương học sinh.- GV kết nối với nội dung bài mới - ghi bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- 2 cặp học sinh lên bảng thực hành.- Học sinh dưới lớp theo dõi và nhận xét.- Học sinh các cặp cùng tương tác, chia sẻ- Lắng nghe.- Học sinh mở sách giáo khoa và vở bài tập.
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
*Mục tiêu: <ul style="list-style-type: none">- Biết đáp lại lời đồng ý trong một số tình huống giao tiếp đơn giản cho trước BT1.- Viết được những câu trả lời về cảnh biển (đã nói ở tiết Tập làm văn tuần trước – BT2).	
*Cách tiến hành:	
+GV giao nhiệm vụ học tập cho lớp +GV trợ giúp HS hạn chế	Học sinh thực hiện theo YC +Dự kiến hoạt động chia sẻ,

+CT.HĐTQ điều hành HĐ chia sẻ

Bài 1: Làm việc theo cặp – Chia sẻ trước lớp

- Giáo viên đưa các tình huống và gọi 2 học sinh lên bảng thực hành đáp lại.

-Lưu ý: 1 tình huống có thể cho nhiều cặp học sinh thực hành.

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Treo bức tranh.

- Tranh vẽ cảnh gì?

- Sóng biển như thế nào?

- Trên mặt biển có những gì?

- Trên bầu trời có những gì?

- Hãy viết một đoạn văn theo các câu trả lời của mình.

-Gọi học sinh đọc bài viết của mình, giáo viên chú ý sửa câu từ cho từng học sinh.

- Đánh giá chung kết quả làm bài của học sinh.

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương bài viết tốt.

tương tác của học sinh:

- Học sinh 1: Đọc tình huống.

- Học sinh 2: Nói lời đáp lại.

* *Tình huống a:*

Cháu cảm ơn bác ạ./ Cảm ơn bác. Cháu sẽ ra ngay./...

* *Tình huống b:*

Cháu cảm ơn cô ạ./ May quá, cháu cảm ơn cô nhiều...

* *Tình huống c:*

Hay quá. Cậu sang ngay nhé./ Nhanh lên nhé. Tớ chờ...

- HS quan sát bức tranh.

- Cho HS thảo luận nhóm đôi.

- Các nhóm báo cáo kết quả.

+ Tranh vẽ cảnh biển buổi sáng.

+ Sóng biển xanh như đèn lên./

- Sóng nhấp nhô trên mặt biển xanh.

+ Trên mặt biển có những cánh buồm đang lướt sóng và những chú hải âu đang chao lượn.

+ Mặt trời đang dần dần nhô lên, những đám mây đang trôi nhẹ nhàng.

- HS dựa vào 4 câu hỏi gợi ý, viết liền mạch các câu trả lời để tạo thành một đoạn văn tự nhiên. Học sinh tự viết trong 7 đến 10 phút.

- Nhiều học sinh chia sẻ.

VD: *Cảnh biển lúc bình minh thật đẹp. Sóng biển nhấp nhô trên mặt biển xanh. Những cánh buồm đỏ thắm đang lướt sóng. Đàn hải âu chao lượn. Mặt trời lên, những đám mây trắng bồng bồng trôi.*

- Lắng nghe.

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

Hãy nêu lại tên bài học hôm nay?

/?/ Qua bài học hôm nay em đã hiểu biết thêm được điều gì?

/?/ Sau bài học này em có thắc mắc, đề xuất gì không?

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy

- Giáo viên nhận xét tiết học.

- Giáo dục học sinh luôn đáp lại các lời đồng ý lịch sự, có văn hóa, ...

4.HĐ sáng tạo: (2 phút)

- Viết một đoạn văn ngắn khoảng 9 đến 10 câu tả về cảnh biển buổi sáng mà em biết và dùng dấu câu hợp lí.
- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Về nhà chuẩn bị bài sau: **Ôn tập**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TOÁN

TIẾT 125: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết tính độ dài đường gấp khúc ; tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng tính độ dài đường gấp khúc, kỹ năng tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 2,3,4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực:Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, T.C học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
- TBHT điều hành trò chơi: Đố bạn: + Nội dung chơi: TBHT đọc độ dài 3 cạnh của tam giác để học sinh nêu đáp án: 6 cm, 4 cm, 5 cm 12 cm, 18 cm, 9 cm 8cm, 5 cm, 46 cm 2cm, 5 cm, 4dm	- Học sinh chủ động tham gia chơi.

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: <p>Luyện tập.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết tính độ dài đường gấp khúc ; tính chu vi hình tam giác, hình tứ giác. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>+GV giao nhiệm vụ học tập cho HS +GV trợ giúp HS hạn chế +TBHT điều hành hoạt động chia sẻ</p> <p>Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ N2- Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài. - Cho HS thảo luận nhóm đôi. - Gọi các nhóm báo cáo. <p>(GV trợ giúp HS hạn chế)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét chung. <p>Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 học sinh lên bảng chia sẻ kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh nhận xét bài trên bảng của bạn. - Giáo viên đánh giá chung. <p>Bài 4: TC Trò chơi “Ai nhanh hơn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổ chức cho 2 dãy học sinh thi đua: Giải bằng 2 cách. <p>Chú ý:</p> <p>+ Nếu có thời gian, giáo viên có thể liên hệ “hình ảnh” đường gấp khúc ABCDE với hình tứ giác ABCD (độ dài đường gấp khúc ABCDE bằng chu vi hình tứ giác ABCD). Đường gấp khúc ABCDE nếu cho “khép kín” thì được hình tứ giác ABCD.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét chung. <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành bài tập</i></p> <p>♣Bài tập chờ:</p> <p>Bài tập 1: Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo</p>	<p>+HS thực hiện nghiêm túc YC +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn</p> <p><i>*Dự kiến ND chia sẻ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - HS làm bài cá nhân. - 1 HS hỏi và 1 HS trả lời. - Chia sẻ trước lớp. <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Chu vi hình tam giác ABC là: $2 + 5 + 4 = 11(\text{ cm})$ Đáp số: 11 cm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Học sinh làm bài, chia sẻ: <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Chu vi hình tứ giác DEGH là: $4 + 3 + 5 + 6 = 18(\text{cm})$ Đáp số: 18cm. - Học sinh nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh 2 dãy thi đua <p>a) Bài giải</p> <p>Độ dài đường gấp khúc ABCDE là: $3 + 3 + 3 + 3 = 12(\text{cm})$ Đáp số: 12cm.</p> <p>b) Bài giải</p> <p>Chu vi hình tứ giác ABCD là: $3 + 3 + 3 + 3 = 12(\text{cm})$ Đáp số: 12 cm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có thể thay tổng trên bằng phép nhân: $3 \times 4 = 12(\text{ cm})$. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu </p>

<p>cáo kết quả với giáo viên.</p>	<p>của bài và làm bài. (Học sinh chỉ cần nói các điểm để có một trong những đường gấp khúc trên.) Chẳng hạn là: a) ABCD, ABDC, CABD, CDAB</p>
<p>4. HĐ vận dụng (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Nhanh và đúng với nội dung <i>Thi tính chu vi</i> - Giáo viên hướng dẫn cách chơi. <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung chơi: Tính chu vi hình tứ giác có độ dài các cạnh là: <ul style="list-style-type: none"> <i>4cm, 5cm, 6cm, 5 cm</i> <i>5 cm; 10cm; 15cm; 70cm</i> <i>10 cm; 20cm; 30cm; 40cm</i> - GV tổng kết trò chơi, khen - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy. 	
<p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải bài toán sau: <i>Tính chu vi hình tam giác ABC có độ dài lần lượt các cạnh là: 20 cm, 5 dm, 30 cm (với đơn vị là cm, dm)</i> - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dẫn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: Số 1 trong phép nhân và phép chia. 	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:
MỘT SỐ LOÀI CÂY SỐNG DƯỚI NƯỚC
(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được tên, lợi ích của một số loài cây sống dưới nước.
- Kể được tên một số loài cây sống trôi nổi hoặc loại cây có rễ cắm sâu trong bùn.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng quan sát.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát,...

II. CHUẨN BỊ:

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Tranh, ảnh trong sách giáo khoa trang 54, 55. Các tranh, ảnh sưu tầm các loại cây sống dưới nước. Phấn màu, giấy, bút viết bảng. Sưu tầm các vật thật: Cây bèo tây, cây rau rút, hoa sen, ...

- Học sinh: Sách giáo khoa. Sưu tầm các vật thật: Cây bèo tây, cây rau rút, hoa sen, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. HĐ khởi động: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - TBVN bắt nhịp cho lớp hát tập thể đồng thời giáo viên sẽ chỉ để các nhóm trả lời một cách ngẫu nhiên. Ví dụ: Quả gì mà chua chua thế. Xin thưa rằng quả khế. - Những học sinh cùng hát về 1 loại quả là 1 nhóm. Do đó, chia lớp thành 5 nhóm tương ứng với: Quả khế, quả mít, quả dứa và quả pháo. - Đàm thoại: <ul style="list-style-type: none"> + Kể tên một số loài cây sống trên cạn mà các em biết. + Nêu tên và lợi ích của các loại cây đó? - Cả lớp, giáo viên theo dõi nhận xét. - Giáo viên kết nối nội dung bài: Các em đã biết một số loài cây sống trên cạn, hôm nay thầy sẽ hướng dẫn cho các em biết một số loài cây sống dưới nước. - Giáo viên ghi tựa bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp hát tập thể hát bài Quả. - Các nhóm trả lời một cách ngẫu nhiên. - Học sinh cùng tương tác - Học sinh trả lời. - Học sinh nhận xét. - Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được tên, lợi ích của một số loài cây sống dưới nước. - Kể được tên một số loài cây sống trôi nổi hoặc loại cây có rễ cắm sâu trong bùn. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Làm việc với sách giáo khoa:</p> <p>Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nói tên và nêu ích lợi của một số cây sống dưới nước. - Nhận biết được nhóm cây sống trôi nổi trên mặt nước và nhóm cây có rễ bám sâu vào bùn ở đáy nước. <p>Cách tiến hành:</p> <p>Bước 1: Làm việc theo nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh thảo luận các câu hỏi 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh thảo luận và ghi vào phiếu.

sau:

- + Nêu tên các cây ở hình 1, 2, 3.
- + Nêu nơi sống của cây.
- + Nêu đặc điểm giúp cây sống được trên mặt nước.

Bước 2: Làm việc theo lớp.

- Hết giờ thảo luận.
- Giáo viên yêu cầu các nhóm báo cáo.
- Giáo viên nhận xét và ghi vào phiếu thảo luận (phóng to) trên bảng.
- Giáo viên tiếp tục nhận xét và tổng kết vào tờ phiếu lớn trên bảng.
- Cây sen đã đi vào thơ ca. Vậy ai cho cô biết 1 đoạn thơ nào đã miêu tả cả đặc điểm, nơi sống của cây sen?

Việc 2: Trưng bày tranh ảnh, vật thật:

Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp

Cách tiến hành:

- Yêu cầu: học sinh chuẩn bị các tranh ảnh và các cây thật sống ở dưới nước.
- Yêu cầu học sinh dán các tranh ảnh vào 1 tờ giấy to ghi tên các cây đó. Bày các cây sưu tầm được lên bàn, ghi tên cây.

- Giáo viên nhận xét và đánh giá kết quả của từng tổ.

Việc 3: TC Trò chơi “Tiếp sức”

Cách tiến hành:

Chia làm 3 nhóm chơi.

- Phổ biến cách chơi: Khi giáo viên có lệnh, từng nhóm một đứng lên nói tên một loại cây sống dưới nước. Cứ lần lượt các thành viên trong nhóm tiếp sức nói tên. Nhóm nào nói được nhiều cây dưới nước đúng và nhanh thì là nhóm thắng cuộc.
- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi.
- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh.

- Học sinh dùng thảo luận.
- Các nhóm lần lượt báo cáo.
- Nhận xét, bổ sung.

-Dự kiến nội dung chia sẻ:

Trong đầm gì đẹp bằng sen.
Lá xanh, bông trắng lại xen nhị vàng
Nhị vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.

- Học sinh trang trí tranh ảnh, cây thật của các thành viên trong tổ.
- Trưng bày sản phẩm của tổ mình lên 1 chiếc bàn.
- Học sinh các tổ đi quan sát đánh giá lẫn nhau.
- Học sinh lắng nghe.

- Học sinh nghe.

- Học sinh thực hiện chơi.
- Học sinh nghe.

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)

- Nêu tên, lợi ích của một số loài cây sống dưới nước?
- Kể tên một số loài cây sống trôi nổi hoặc loại cây có rễ cắm sâu trong bùn?

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy, hỏi:

5. HD sáng tạo: (2 phút)

- Viết một đoạn văn ngắn kể về một loại cây mà em thích.
- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài sau.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:
 - + Nề nếp:

.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....

.....

.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên

dương:.....

- Phê bình

.....

.....

